

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG KHÊ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2021/HS - ST
Ngày 15 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Bá Đ; ông Bạch Đình Thiết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Cao Anh Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/TLST-HS ngày 11/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 31/3/2021 đối với các bị cáo:

- Lê Hữu Đ; sinh ngày 19/7/2001 tại xã H, huyện H, tỉnh H; nơi cư trú: Xóm 10, xã H, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu H, sinh năm 1974 và bà Phạm Thị D, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Trần Quang K; sinh ngày 16/9/2003 tại xã H, huyện H, tỉnh H; nơi cư trú: Xóm 10, xã H, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Học sinh lớp 12A1 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện H, tỉnh H; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn A, sinh năm 1978 và bà Đào Thị Ph, sinh năm 1982; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Quang K:* Bà Đào Thị P (Mẹ bị cáo Trần Quang K), sinh năm: 1982; địa chỉ: Xóm 10, xã H, huyện H, tỉnh H; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Quang K:* Ông Võ Quốc H - Trợ giúp viên pháp lý công tác tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lê Thị H1, sinh năm 1998, địa chỉ: Xóm 10, xã H, huyện H, tỉnh H; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Lê Hữu H, sinh năm 1974; địa chỉ: Xóm 10, xã H, huyện H, tỉnh H; vắng mặt.

- *Đại diện Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh:* Ông Bùi Vĩnh T, chức vụ Giám đốc; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 30 phút, ngày 31/01/2021, trong lúc đang phối hợp với Ban công an xã H, huyện H tiến hành tuần tra trên địa bàn xã Hòa Hải, Tổ công tác Công an huyện Hương Khê phát hiện Lê Hữu Đ, sinh năm 2001 trú tại xóm 10, xã Hòa Hải điều khiển xe mô tô Wave chở Trần Quang K, sinh ngày 16/9/2003 là người cùng xã có biểu hiện nghi vấn, lực lượng Công an đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. K ôm ba lô xuống xe còn Đ điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Qua kiểm tra phát hiện trong ba lô K cầm trên tay, thấy có 04 khối hộp giấy, ngoài có hoa văn nhiều màu sắc và 01 túi ni lông màu trắng, đựng 77 viên hình cầu, đường kính 2,5cm, nghi là pháo. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đưa tang vật và đối tượng K về trụ sở Công an xã H, huyện H để làm việc.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày Lê Hữu Đ đến trụ sở Công an xã Hòa Hải để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Theo kết luận giám định số 104/GDP - PC09 ngày 03/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:

+ 04 khối hộp giấy, ngoài có hoa văn nhiều màu sắc và có chữ nước ngoài, kích thước mỗi hộp 16x16x10cm, trong khối hộp có 49 vật hình trụ tròn bọc giấy liên kết với nhau, gửi giám định là pháo nổ, có đầy đủ đặc tính của pháp nổ (Có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng 6,4kg.

+ 77 viên hình cầu, đường kính 2,5cm, bên ngoài có nhiều màu sắc khác nhau, gửi giám định là pháo nổ, có đầy đủ đặc tính của pháp nổ (Có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng 0,4kg.

Quá trình điều tra Lê Hữu Đ và Trần Quang K khai nhận:

Vào khoảng giữa tháng 01/2021 Đ sử dụng tài khoản Facebook có tên “Lê Đ” vào trang mạng xã hội tìm và thấy có bài đăng bán pháo nên Đ nhắn tin qua hệ thống Meesenger đặt mua 04 hộp pháo hoa nổ, loại 49 quả, với giá 1.000.000đ/01 hộp; 01 bịch pháo bi, với giá 800.000đ/01 bịch, và hẹn ngày 31/01/2021 giao hàng tại cổng Trường Trung học cơ sở H. Đến chiều tối ngày 31/01/2021, khi Đ đang uống rượu cùng với K tại nhà Đ, thì nhận được điện thoại với nội dung đi ra cổng trường Trung học cơ sở Hòa Hải để nhận pháo. Đ rủ K đi mua pháo về sử dụng, K đồng ý. Đ mượn xe mô tô Wave A, màu đỏ,

biển kiểm soát 38P1 - 553.57 của chị Lê Thị H1, chở K đến điểm hẹn để mua pháo. Tại đây, Đ và K gặp một người đàn ông cao khoảng 1m65cm, dáng người cao, gầy, mặc áo khoác tối màu, mặt đeo khẩu trang đang đứng chờ trước cổng trường, đoán biết đây là người bán pháo nên Đ xuống xe, đi lại thì người đàn ông đưa cho Đ 01 ba lô bên ngoài màu đỏ, đen. Đ kiểm tra thấy bên trong ba lô có 04 hộp pháo hoa và 01 bịch pháo bi nên Đ lấy số tiền 4.800.000đ trả cho người đàn ông đó. Sau đó, Đ đưa ba lô cho K cầm, điều khiển xe mô tô chở K đi thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện như đã nêu ở trên.

Vật chứng thu giữ:

Một ba lô bên trong chứa 04 hộp pháo, mỗi hộp có kích thước 16x16x10cm, bên ngoài có hoa văn nhiều màu sắc và có chữ nước ngoài, bên trong khối hộp có 49 vật hình trụ tròn bọc giấy liên kết với nhau, có khối lượng 6,4kg. Sau khi lấy mẫu giám định còn lại 6,32kg.

- 77 viên hình cầu, đường kính 2,5cm, bên ngoài có nhiều màu sắc khác nhau, đựng trong túi ni lông trong suốt, có khối lượng 0,4kg. Sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0,39kg.

- 01 điện thoại Vivo 120, thu giữ của Lê Hữu Đ. Cơ quan Điều tra Công an huyện Hương Khê chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave A, màu đỏ, biển kiểm soát 38P1 - 553.57, xe của chị Lê Thị H1. Hiện Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại cáo trạng số 13/CT - VKS - HK ngày 16/3/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh truy tố các bị cáo Lê Hữu Đ, Trần Quang K về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lê Hữu Đ, Trần Quang K về tội “Tàng trữ hàng cấm” và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hữu Đ từ 6 tháng đến 9 tháng tù.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 91; Điều 100 Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quang K từ 6 tháng đến 9 tháng cải tạo không giam giữ.

Người bào chữa cũng như người đại diện cho bị cáo Trần Quang K hoàn toàn nhất trí với quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo Lê Hữu Đ và bị cáo Trần Quang K không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai của các bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa là phù hợp với kết quả các lời khai thu thập tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do muốn có pháo để sử dụng vào dịp tết Nguyên đán Tân Sửu nên Lê Hữu Đ sử dụng mạng xã hội Facebook tìm, đặt mua pháo. Đến khoảng 18 giờ 20 phút ngày 31/01/2021, Lê Hữu Đ rủ Trần Quang K đi đến cổng Trường THCS H mua của một người đàn ông không quen biết 04 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả và 01 bịch pháo bi, với số tiền 4.800.000đ, rồi điều khiển xe đi về. Khi đi đến khu vực xóm 09, xã Hòa Hải thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ K cùng tang vật, còn Đ chạy trốn đến 20 giờ cùng ngày thì ra đầu thú.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hành vi tàng trữ 6,8 kg pháo nổ nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, cáo trạng số 13/CT - VKS - HK ngày 16/3/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo thực hiện tội phạm theo hình thức đồng phạm giản đơn. Bị cáo Đ là người khởi xướng, đặt mua pháo, đồng thời là người rủ rê, trực tiếp chở K đi mua pháo và thanh toán tiền mua pháo. Bị cáo Đ giữ vai trò vai trò cao hơn bị cáo K, do đó bị cáo Đ phải chịu mức hình phạt nặng hơn bị cáo K.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Đ rủ rê bị cáo K thực hiện hành vi phạm tội khi bị cáo K chưa đủ 18 tuổi (Mới 17 tuổi 4 tháng 15 ngày) nên bị cáo Đ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi của mình nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51

Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Lê Hữu Đ đầu thú nên; các bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo tuổi đời còn trẻ, hành vi phạm tội mang tính chất bột phát khi mua pháo về để chơi trong dịp tết nguyên đán...nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Đ và hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo K là phù hợp; đảm bảo được tính giáo dục và răn đe, đồng thời thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật. Bị K dưới 18 tuổi nên không phải chịu khấu trừ thu nhập.

[6] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh truy tố, điều luật áp dụng đối với các bị cáo, xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ và phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Đ không có nghề nghiệp ổn định; bị cáo K đang ở tuổi vị thành niên, cả hai bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 04 hộp pháo, mỗi hộp có kích thước 16x16x10cm, có khối lượng 6,4kg, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 6,32kg; 01 bích pháo viên hình cầu, đường kính 2,5cm, có khối lượng 0,4kg sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0,39kg. Tất cả những vật chứng trên là đối tượng nhà nước cấm kinh doanh, do đó cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại Vivo 120 là phương tiện bị cáo Đ mua pháo của dùng để liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu Wave A, màu đỏ, biển kiểm soát 38P1 – 553.57, xe của chị Lê Thị H1 cho bị cáo Đ mượn, nhưng khi mượn chị Hải không biết Đ sử dụng vào mục đích đi mua pháo; do đó quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho chị Hải là hoàn toàn đúng với quy định của pháp luật.

[9] Những vấn đề khác: Trong quá trình điều tra Lê Hữu Đ khai số pháo có được do Đ đặt mua qua mạng xã hội Facebook, khi trực tiếp gặp, mua pháo từ người đàn ông đeo khẩu trang, không quen biết. Cơ quan Điều tra đã thông báo truy tìm người nhưng không có kết quả nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Hữu Đ;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 91; Điều 100 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Quang K;

Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 1, 2 Điều 136; Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Hữu Đ, Trần Quang K phạm tội Tàng trữ hàng cấm.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lê Hữu Đ 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Trần Quang K 15 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục nhận được Quyết định thi hành án và Bản sao bản án. Giao bị cáo Trần Quang K cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh H giám sát, giáo dục.

Giao bị cáo Lê Hữu Đ cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 ba lô chất liệu vải, bên trong có 04 hộp pháo, mỗi hộp có kích thước 16x16x10cm, có khối lượng 6,32kg; 01 gói ni lon đựng viên pháo bi (loại pháo nổ) nhiều màu sắc khác nhau có khối lượng 0,39kg.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại Vivo I20.

(Tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/3/2021 giữa Cơ quan CSĐT và Chi cục THADS huyện Hương Khê).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Hữu Đ, Trần Quang K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo

bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã H;
- VKSND huyện Hương Khê;
- Công an huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- THA Hình sự;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: HSVA - VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Đạt

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bạch Đình Thiết

Thái Bá Đ

Mai Văn Đạt